

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ người cao tuổi trong gia đình được con cháu phụng dưỡng chăm sóc hoặc được Nhà nước, cộng đồng hỗ trợ nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật từ 95 - 100%.

- Chỉ tiêu 5: Gia đình thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đạt từ 90% trở lên.

b) Mục tiêu 2:

Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, chức năng của gia đình và cộng đồng trong thực hiện chính sách pháp luật hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn sự thâm nhập của các tệ nạn xã hội vào gia đình; tăng cường phòng chống bạo lực trong gia đình, khuyến khích phát huy các phong tục, tập quán tốt đẹp, xoá bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình.

Các chỉ tiêu cần đạt vào năm 2010:

- Chỉ tiêu 1: 100% hộ gia đình được tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình trong ổn định và phát triển xã hội.

- Chỉ tiêu 2: Xoá tình trạng tảo hôn.

- Chỉ tiêu 3: Giảm tỷ lệ các vụ việc có liên quan đến hành vi bạo lực trong gia đình hàng năm.

c) Mục tiêu 3:

Nâng cao mức sống gia đình trên cơ sở phát triển kinh tế gia đình tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với các gia đình chính sách, gia đình thuộc các dân tộc ít người, gia đình nghèo, gia đình ở vùng đặc biệt khó khăn.

Các chỉ tiêu cơ bản cần đạt vào năm 2010:

- Chỉ tiêu 1: Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 10% (theo tiêu chí 2005);

- Chỉ tiêu 2: Duy trì 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng được hưởng các chế độ ưu đãi của Nhà nước, có mức sống cao hơn hoặc bằng mức sống trung bình nơi cư trú. Gia đình nạn nhân chất độc da cam, gia đình nghèo, gia đình vùng đặc biệt khó khăn được Nhà nước, cộng đồng quan tâm chăm sóc, hỗ trợ nâng cao mức sống về vật chất và tinh thần.

- Chỉ tiêu 3: 100% gia đình có nhà ở;

- Chỉ tiêu 4: 100% hộ gia đình nghèo, gia đình vùng đặc biệt khó khăn được tiếp cận với các dịch vụ văn hoá, y tế, giáo dục và các phúc lợi xã hội khác.

- Chỉ tiêu 5: Tỷ lệ hộ gia đình được dùng nước sạch sinh hoạt đạt 80%.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác gia đình:

Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác gia đình; thực hiện có hiệu quả việc phối hợp lồng ghép các hoạt động của các cấp, các ngành, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ của công tác gia đình.

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát thường xuyên và đánh giá định kỳ, tổng kết rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình gia đình với các tiêu chí: No ảm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

Thiết lập hệ thống tin quản lý cơ sở dữ liệu dân cư, cung cấp kịp thời, chính xác những thông tin cần thiết phục vụ cho công việc chỉ đạo, điều phối công tác quản lý Nhà nước về gia đình.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn và ổn định bộ máy cán bộ làm công tác Dân số GD & TE từ huyện đến cơ sở. Đẩy mạnh việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về gia đình.

2. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác gia đình:

Tăng cường sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, các gia đình, cộng đồng và mọi người dân nhằm từng bước đẩy mạnh xã hội hoá bằng công tác gia đình. Xây dựng khuyến khích và nhân rộng các mô hình gia đình phát triển bền vững như: Gia đình làm kinh tế giỏi, gia đình có nhiều thế hệ chung sống mẫu mực, gia đình hiếu học.

Động viên khuyến khích gia đình thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Có ý chí tự lực vươn lên, giữ gìn và phát huy văn hoá gia đình, dòng họ, tích cực tham gia xây dựng gia đình và thực hiện hương ước, quy ước làng xã, quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Củng cố ổn định và phát triển gia đình gắn với phát triển cộng đồng, phát huy nghĩa vụ và trách nhiệm của gia đình với cộng đồng, củng cố và phát huy tình làng nghĩa xóm đoàn kết giúp đỡ nhau để đời sống mỗi gia đình ngày càng được cải thiện.

3. Chú trọng công tác thông tin, giáo dục, truyền thông:

Tổ chức tuyên truyền, vận động giáo dục truyền thông thay đổi hành vi nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, của cộng đồng và các thành viên trong gia đình về: Vị trí, vai trò, chức năng của gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Giáo dục và tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về gia đình: Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Pháp lệnh Dân số, Pháp lệnh Gia đình, Pháp lệnh Người cao tuổi, kế hoạch thực hiện chiến lược xây dựng gia đình giai đoạn 2007 - 2010.

Phổ biến, cung cấp kiến thức về kỹ năng sống, chủ động phòng chống xâm nhập của các tệ nạn xã hội vào gia đình, kế thừa và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển. Chú trọng nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và trách nhiệm của gia đình, quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình. Tổ chức

cuộc sống gia đình, giới và bình đẳng giới, kỹ năng làm cha, mẹ, bảo vệ chăm sóc trẻ em, chăm sóc người cao tuổi.

Huy động sức mạnh tổng hợp của các loại hình thông tin đại chúng, coi trọng hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng. Phối hợp với đối tượng tăng cường giáo dục kiến thức về gia đình trong nhà trường, cộng đồng và xã hội. Phổ biến các bài học kinh nghiệm và nhân rộng các điển hình tiên tiến về công tác gia đình.

Xây dựng mạng lưới tư vấn cấp huyện và cơ sở để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công tác gia đình. Tiếp nhận và chuyển tải các chương trình khoa giáo tư vấn về gia đình trên phương tiện thông tin đại chúng, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn trực tiếp về gia đình.

4. Khuyến khích phát triển kinh tế gia đình:

Tích cực khai thác và tạo điều kiện thuận lợi cho các gia đình vay vốn ngắn hạn, dài hạn nhằm xoá đói, giảm nghèo, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mở rộng phát triển kinh tế, đẩy mạnh loại hình kinh tế trang trại, từng bước vươn lên làm giàu chính đáng.

Mở rộng các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, khuyến khích phát triển thêm ngành nghề mới và sử dụng lực lượng được đào tạo về kỹ thuật, công nghiệp để chuyển giao công nghệ cho các gia đình phát triển kinh tế, tạo sự gắn kết và hỗ trợ lẫn nhau giữa kinh tế hộ gia đình và kinh tế tập thể.

5. Đẩy phong trào "Xây dựng gia đình văn hoá":

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình gia đình hiếu học, dòng họ khuyến học, xã, thị trấn khuyến học; đẩy mạnh phong trào "Ông , bà, cha, mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền" góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, tình yêu thương của mỗi thành viên trong gia đình. Tích cực phòng chống các tệ nạn xã hội tại gia đình và cộng đồng, giữ gìn an ninh trật tự, kiểm soát và ngăn chặn kịp thời các hoạt động văn hoá không lành mạnh gây tổn hại đến gia đình.

6. Xây dựng và phát triển mạng lưới dịch vụ gia đình và cộng đồng:

Xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ gia đình, cộng đồng, tạo điều kiện cho gia đình tiếp cận kiến thức pháp luật, văn hoá, y tế, giáo dục, khoa học kỹ thuật và phúc lợi xã hội.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hoà giải tại cộng đồng, hình thành các loại hình dịch vụ tư vấn cho phù hợp.

Tăng cường tư vấn về pháp luật, hôn nhân và gia đình, y tế, văn hoá, giáo dục, phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ở các khu dân cư nhằm đáp ứng nhu cầu của gia đình.

Xây dựng một số loại hình dịch vụ gia đình và cộng đồng nhằm giáo dục kiến thức về gia đình, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, dịch vụ khoa học kỹ thuật, thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ và các dịch vụ phục vụ sinh hoạt gia đình.

Củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống các trường mầm non, quan tâm đến các loại hình dân lập và tư thục, xây dựng và thực hiện các mô hình chăm sóc người tàn tật và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đưa các nội dung giáo dục về gia đình vào sinh hoạt tại các nhà văn hoá ở các khu dân cư.

7. Thực hiện chính sách ưu đãi, ưu tiên và trợ giúp xã hội cho gia đình.

Thực hiện chính sách ưu đãi đối với các gia đình chính sách, ưu tiên đối với gia đình thuộc dân tộc ít người đang sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các gia đình gặp rủi ro, thiên tai, gia đình neo đơn, gia đình có người tàn tật, gia đình nghèo, gia đình có nạn nhân nhiễm chất độc hoá học.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao:

- Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện nghị quyết này.

- Thường trực HĐND, các ban và đại biểu HĐND huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện Hạ Hoà khoá XVII, kỳ họp thứ chín (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2007.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Cường Việt